

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 24 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Trọng Đ.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hoan**, ông **Nguyễn Xuân Thuật**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện B V xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 3 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Công Q (Tên gọi khác: Không), sinh năm 2001. Tại huyện B V, Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn B T, xã C L, huyện B V, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Trần Công Q, sinh năm 1970 và bà Lê Thị O, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 09 ngày 25/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T S, tỉnh P T xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 06/6/2019 đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự. Ngày 17/10/2020 chấp hành xong án phạt tù (Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới 17 tuổi, 08 tháng, 10 ngày).

Bị bắt tạm giam ngày 01/12/2022. Hiện đang tạm giam tại trại giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

*** Bị hại:**

- Anh **Phùng Công M**, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn Đ P, xã C L, huyện B V, Hà Nội.

*** Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Lê Thị O**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn B T, xã C L, huyện B V, Hà Nội.

- Anh **Vũ Trung K**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xã Đ L, huyện H L, tỉnh T H.

- Anh **Đỗ Văn Đ**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn M T, xã V T, huyện B V, Hà Nội..

- Anh **Đoàn Văn C**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xã V X, huyện P T, Hà Nội.

- Anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn P M A, xã P S, huyện B V, Hà Nội.

Anh M, anh Đ, anh T, bà O xin vắng mặt. Anh K, anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30' ngày 01/09/2022, Q cầm 02 bộ sạc pin Iphone tới cửa hàng anh Phùng Công M có biển hiệu “ Táo khuyết và M phone” ở thôn H Đ, thị trấn T Đ, huyện B V, Hà Nội để bán. Tại đây, qua nói chuyện, Q biết anh M chỉ ở cửa hàng bán hàng trong ngày còn buổi tối, anh M sẽ về nhà ở để nghỉ và cửa hàng không có ai trông giữ, Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ 00' ngày 03/09/2022, Q bắt xe buýt đi từ C L, huyện B V tới Siêu thị LT, địa chỉ: xã C M, huyện B V, Hà Nội. Thời điểm này do còn sớm, Q vào quán internet đối diện Siêu thị L T để chơi điện tử, chờ đêm tối sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ 00' cùng ngày, Q rời quán internet, đi bộ tới khu vực cửa hàng điện thoại của anh M và phát hiện thấy từ mái tôn của hiệu sách nhân dân bên cạnh có thể trèo sang và đột nhập từ trên tầng 2 xuống cửa hàng của anh M. Đợi đến khoảng 1 giờ 00', ngày 04/09/2022, Q đã trèo lên mái tôn của hiệu sách nhân dân rồi đột nhập sang ban công cửa hàng của anh M. Thấy cửa ra vào ban công có 2 cánh, được làm bằng nhôm kính và trong tình trạng đóng khóa, Q đã lấy một thanh

kim loại kích thước (58×2×2)cm, đầu dẹt, có sẵn ở ban công để cạy bản lề cánh cửa bên trái. Sau khi cạy được cửa, Q thò tay vào trong kéo then ngang để mở cửa. Sau đó, đột nhập vào trong và đi xuống gian cửa hàng. Q sử dụng bật lửa gas mang theo để soi và tìm kiếm tài sản. Q mở ngăn kéo bàn máy tính tìm kiếm tài sản, thấy có một chiếc điện thoại Iphone XS Max và số tiền 200.000 đồng trong ngăn kéo. Q lấy số tiền 200.000đ đút vào túi quần sau. Chiếc điện thoại XS Max bị hỏng, đang được sửa chữa và có mặt khẩu nên Q không lấy mà bật đèn flash của chiếc điện thoại này sử dụng để soi, mở các tủ trưng bày điện thoại, tìm kiếm tài sản. Khi mở ngăn tủ dưới cùng, bên trái của tủ để điện thoại ở giáp tường bên trái, hướng từ ngoài vào, thấy bên trong có 01 chiếc túi đeo chéo, màu xám, mở túi ra thì thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, bên trong điện thoại được lắp sim mang số thuê bao “0336.278.910” và 01 áo chống nắng có mũ liền thân màu đen. Q đã lấy chiếc áo chống nắng để mặc và lấy chiếc túi đeo chéo để đựng tài sản trộm cắp được và lấy luôn chiếc điện thoại trên. Phát hiện chiếc tủ kính còn lại có nhiều chiếc điện thoại Iphone các loại nhưng đang bị khóa, Q đã tìm kiếm và lấy được 01 chiếc tuốc nơ vít có chuôi bằng nhựa, màu đen ở cửa hàng để làm công cụ cạy phá khóa tủ. Sau khi cạy được khóa tủ, Q mở cửa kính lấy được 11 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB, số seri: DX3HX5UPN73C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB, số seri: DX3FMANUN73C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64 GB, màu vàng - cam; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 64 GB; 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, đều có màu xanh, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu vàng, dung lượng 64 GB, số seri: GR6DR1GXKPHF; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB, số IMEI: 355685276960563 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu trắng, dung lượng 64 GB, số seri: F2LYN6DGKPHD, bên trong điện thoại được lắp sim mang số thuê bao “0968.421.862” cho vào túi đeo chéo Q lấy trước đó. Lúc này, thấy có 01 bộ sạc Iphone, nhãn hiệu TKBS, màu trắng đang cắm ở ổ điện dưới gầm

bàn máy tính, Q đã lấy luôn cả bộ sạc này. Sau khi lấy được số tài sản trên, Q bỏ lại chiếc điện thoại Iphone XS Max dùng làm đèn để soi và chiếc tuốc nơ vít ở quán rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ.

Sau khi ra khỏi cửa hàng, Q đi bộ theo đường QL32 xuống khu vực siêu thị L T để ăn tối, rồi đi taxi đến một nhà nghỉ ở khu vực huyện H Đ - Hà Nội để thuê phòng và ngủ lại đó. Đến trưa ngày 04/09/2022, Q bắt xe taxi đi xuống quận L Cn - TP. H P để tìm nơi bán những chiếc điện thoại đã trộm cắp được. Khi đến quận L C - H P, Q đi vào một khu chợ. Tại đây, Q đã bán 06 chiếc điện thoại trộm được cho 3 đến 4 cửa hàng điện thoại khác nhau (Q không nhớ tên cửa hàng điện thoại hay địa chỉ cụ thể của từng cửa hàng) được tổng số tiền 47.800.000đ.

Số tiền trên, Q vào hội mua bán xe trên mạng xã hội Facebook để tìm và mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, màu đen (Q không nhớ BKS) của một người tên Tấn (SN: 2001, ở K A - H P) giá 28.000.000 đồng (Quá trình mua xe, Q và Tấn có viết giấy tờ mua bán xe với nhau nhưng Q đã làm mất giấy tờ xe). Số tiền còn lại, Q đã tiêu sài.

Khoảng 10 ngày sau, Q đi về Hà Nội. Q tiếp tục bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB cho một cửa hàng điện thoại ở khu vực ngã tư N thuộc quận B T L - Hà Nội được số tiền 5.500.000 đồng và bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB cho một cửa hàng mua bán điện thoại cũ ở S Đ - Hoài Đ - Hà Nội được số tiền 1.500.000 đồng để tiêu sài. Đến khoảng 16 giờ ngày hôm sau, Q điều khiển xe máy về nơi tạm trú của anh Vũ Trung K, sinh năm 1991, HKTT: Đ L, H L, T H, hiện đang tạm trú ở P T, thị trấn P, Đ P, Hà Nội, là bạn của Q) để chơi. Trên đường đi, Q tiếp tục bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 64 GB cho một người nam giới khoảng 30 tuổi ở cửa hàng điện thoại trên mặt đường QL32 thuộc khu vực phố T Y, xã Đ T, huyện H Đ, thành phố Hà Nội được số tiền 5.000.000 đồng.

Sau khi bán được điện thoại, Q đi về nơi tạm trú của anh K để chơi. Thấy Q có chiếc điện thoại Nokia 105 không dùng tới, anh K đã ngỏ ý xin thì Q đã cho anh K chiếc điện thoại Nokia 105 nêu trên. Trong thời gian chơi ở nhà K, Q có đi về nhà

hàng “C Đ” ở xã C L, B V là nơi bà Lê Thị O là mẹ đẻ của Q làm việc để lấy quần áo. Tại đây, Q đã cho bà O chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB mà Q trộm cắp được để sử dụng. Sau đó, Q về nhà anh Lê Việt H, sinh năm 2001 – Địa chỉ: Thôn M T, xã V T, huyện B V, thành phố Hà Nội để chơi.

Khoảng 4-5 ngày sau, do hết tiền, Q bảo H tìm quán điện thoại để Q bán điện thoại lấy tiền tiêu. H đã dẫn Q tới cửa hàng điện thoại có biển hiệu “Đ T”, địa chỉ: thôn Đ L, xã P Đ, huyện B V, Hà Nội do anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1998 - HKTT: Thôn M T, xã V T, huyện B V, thành phố Hà Nội làm chủ. Tại đây, Q đã bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, dung lượng 64 GB cho anh Đ được số tiền 11.000.000 đồng. Lúc này, thấy cửa hàng điện thoại của anh Đ có chiếc điện thoại Iphone XS, màu Gold, dung lượng 64 GB, bản N nên Q đã dùng số tiền 11.000.000đ vừa bán được từ chiếc điện thoại trên để mua lại chiếc điện thoại Iphone XS, màu Gold, dung lượng 64 GB, bản N với giá 6.000.000đ. Đến cuối tháng 11/2022, do hết tiền tiêu xài, Q đã tới cửa hàng điện thoại có biển hiệu “Chính PC Apple” - Địa chỉ: thị trấn P T, huyện P T, Hà Nội để bán chiếc điện thoại Iphone XS, màu Gold, dung lượng 64 GB, bản Nhật (nêu trên) cho anh Đoàn Văn C, sinh năm 1997, HKTT: xã V X, huyện P T, thành phố Hà Nội là chủ cửa hàng được số tiền 3.500.000 đồng và tới cửa hàng mua, bán, sửa chữa xe máy có biển hiệu “BRT Hà Nội” - Địa chỉ: Đ T, H Đ, Hà Nội và bán chiếc xe máy Exciter, màu đen (xe do Q dùng tiền bán điện thoại trộm được để mua như nêu trên) cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1996, - HKTT: Cụm 4, H H, Đ P, Hà Nội được số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền này, Q cũng đã tiêu sài hết.

Như vậy, toàn bộ 12 chiếc điện thoại trộm cắp được tại cửa hàng của anh M ngày 04/09/2022, Q đã đem đi bán được tổng số tiền 70.800.000 đồng và cho bạn bè, người thân sử dụng. Số tiền bán điện thoại và 200.000 đồng lấy trộm được, Q đã sử dụng để mua xe máy, mua điện thoại di động và tiêu sài.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án và rà soát camera tại cửa hàng điện thoại của anh M, cơ quan CSĐT đã thu giữ đồ vật, tài sản, dữ liệu điện tử

gồm: 02 (hai) tấm kính trong suốt, đều có kích thước (60,5x129,5)cm; 01 (một) thanh kim loại có kích thước (582x2) cm có đầu dẹt; 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video camera an ninh thu giữ tại cửa hàng điện thoại anh Phùng Công M có hình ảnh đối tượng đột nhập vào cửa hàng để trộm tài sản ngày 04/09/2022.

Cơ quan CSĐT đã ra các Quyết định truy tìm vật chứng các số: 42,43,44,45, 46,47,48,49,50,51,52,53,54,55,56,5, ngày 06/09/2022 và ra Quyết định truy tìm vật số: 70, ngày 12/12/2022 để truy tìm đối với số tài sản của anh M bị mất trộm ngày 04/09/2022 và truy tìm đối với chiếc tuốc nơ vít là công cụ Q sử dụng để cạy cửa trộm cắp tài sản phục vụ điều tra theo quy định.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Trần Công Q thực nghiệm lại hành vi đột nhập vào cửa hàng của anh Phùng Công M trộm cắp tài sản. Kết quả: Q đã thực hiện được các hành vi trèo lên khu vực mái tôn của cửa hiệu sách sát với cửa hàng của anh Phùng Công M; hành vi, Q cạy phá cánh cửa trên khu vực tầng 2 và đột nhập từ khu vực tầng 2 xuống quầy trưng bày điện thoại tại cửa hàng của anh M để trộm cắp tài sản. Kết quả thực nghiệm phù hợp với hiện trường vụ án và tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Trần Công Q đi xác định các địa điểm là những nơi Q bán, tiêu thụ tài sản là những chiếc điện thoại di động trộm cắp được và những địa điểm, Q dùng tiền bán tài sản trộm cắp được để mua, bán xe máy điện thoại. Kết quả:

- Q xác định được nơi bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, dung lượng 64 GB là cửa hàng điện thoại "Đ Thơm" ở thôn Đ L - P Đ - B V - Hà Nội; nơi Q bán chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, màu đen cho cửa hàng "BRT Hà Nội" ở Đ T - H Đ - Hà Nội và bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, màu gold cho cửa hàng điện thoại "Chính PC Apple" ở TT. P T - P T - Hà Nội. Kết quả xác định hiện trường phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

- Đối với những địa điểm nơi Q đã bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen,

dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, dung lượng 64 GB; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, dung lượng 64 GB và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu trắng, dung lượng 64 GB ở Q. L C - TP. H P và địa điểm Q đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter của nam thanh niên tên Tấn ở Q. K A - H P. Kết quả: Khi dẫn giải, Q chỉ đưa tới được đường Trần Nguyên H - N N - Lê C - H P và K L 2 – N S - K A - H P. Sau đó, Q không nhớ cung đường tiếp theo để tới các điểm nơi Q bán những chiếc điện thoại nêu trên và nơi Q mua xe máy Exciter của nam thanh niên tên Tấn. Do đó, cơ quan CSĐT không xác định được cụ thể địa điểm, nơi Q đã mang số điện thoại trộm cắp được nêu trên đi bán và nơi, địa điểm Q gặp nam thanh niên tên Tấn để mua chiếc xe máy Exciter trên để xác minh, thu giữ những vật chứng liên quan.

- Đối với cửa hàng điện thoại ở khu vực ngã tư N - Hà Nội, khu vực S Đ - H Đ - Hà Nội và khu vực phố T Y - Đ T - H Đ - Hà Nội là nơi Q tới bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB (điện thoại còn iCloud) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu vàng, dung lượng 64 GB (là những chiếc điện thoại Q trộm cắp được vào ngày 04/09/2022). Do Q không nhớ được tên, địa chỉ cụ thể của từng cửa hàng điện thoại trên nên Q không thể xác định được địa điểm, nơi Q đã mang số điện thoại trộm cắp được nêu trên đi bán. Do đó, cơ quan CSĐT không xác minh, thu giữ được vật chứng của vụ án.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập, làm việc với bà Lê Thị O, kết quả: Bà O thừa nhận việc giữa tháng 9/2022, bà O được Trần Công Q cho chiếc điện thoại Iphone 11, màu xanh để sử dụng như Q đã khai nhận. Bà O có hỏi về nguồn gốc chiếc điện thoại thì được Q cho biết chiếc điện thoại trên là do Q đi làm cốp tiền mua được. Bà O sử dụng chiếc điện thoại này được khoảng 10 ngày thì bị ông Trần Công Q là chồng của bà O đập vỡ trong một lần hai người cãi nhau. Sau đó, bà O đã mang chiếc điện thoại nêu trên tới gặp anh Trần Thanh T, sinh năm 1995, HKTT: P M A, P S, B V, Hà Nội là chủ cửa hàng điện thoại có biển hiệu “T T

Mobile” để sửa. Do chiếc điện thoại bị hư hỏng nặng, không sửa chữa được nên bà O bán lại cho anh T được số tiền 250.000 đồng để anh T tháo máy lấy linh kiện.

- Tiến hành cho bà Lê Thị O tự xác định địa điểm, nơi bà O đã bán chiếc điện thoại Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB cho cửa hàng điện thoại “T T Mobile” nêu trên. Kết quả xác định hiện trường phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

- Tiến hành triệu tập ông Trần Công Q và anh Trần Thanh T để làm rõ. Kết quả: Ông Q và anh T trình bày phù hợp với lời khai của bà Lê Thị O nêu trên. Ngoài ra, anh T trình bày: Sau khi mua lại chiếc điện thoại trên, anh T đã tháo máy ra để lấy linh kiện. Do không có linh kiện nào còn sử dụng được, anh T đã bán cho một người nam giới lạ mặt đi thu mua đồng nát và thiết bị điện tử hỏng với giá 150.000 đồng. Do đó, cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, truy tìm, thu giữ chiếc điện thoại này.

- Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập Đỗ Văn Đ, Lê Việt H, Đoàn Văn C, Phạm Văn T, Nguyễn Duy D và Vũ Trung K là những người đã mua những chiếc điện thoại của Q; được Q cho điện thoại; người mua xe máy và người đưa Q đi bán điện thoại trộm cắp được. Anh Đ, H, C, T và K đều không biết những chiếc điện thoại và xe máy Q bán, cho họ là tài sản do Q trộm cắp được và sử dụng số tiền bán điện thoại trộm cắp được mà có. Quá trình điều tra, anh Vũ Trung K, đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, số Imei1: 357705107214 796, Imei2: 357705107214840 cho cơ quan CSĐT để phục vụ điều tra. Do các anh Đ, C và T đã bán lại số tài sản mua lại của Q cho những khách hàng lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, truy tìm, thu giữ những vật chứng này.

- Đối với những đồ vật, tài sản gồm: 01 chiếc áo chống nắng có mũ liền thân màu đen; 01 chiếc túi đeo chéo màu xám; 01 bộ sạc Iphone, màu trắng, nhãn hiệu TKBS (là tài sản Trần Công Q lấy tại cửa hàng điện thoại của anh Phùng Công M); Chiếc sim điện thoại mang số thuê bao “0336.278.910” được lắp trong chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen. Chiếc sim điện thoại mang số thuê bao “0968.421.862”

được lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu trắng, dung lượng 64 GB, số seri: F2LYN6DGKPHD là những chiếc điện thoại lấy trộm được và Chiếc bật lửa gas Q dùng bật, soi để tìm kiếm tài sản tại cửa hàng điện thoại của anh M; Chiếc áo sơ mi dài tay, màu trắng; quần jean tối màu, trên quần có nhiều họa tiết màu trắng; 02 khẩu trang (*là công cụ, trang phục Q sử dụng khi trộm cắp tài sản tại cửa hàng anh Phùng Công M vào ngày 04/09/2022*), Q đã vứt bỏ trong quá trình đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được tại cửa hàng điện thoại của anh M. Do đó, cơ quan CSĐT không có căn cứ để truy tìm, thu giữ.

- Đối với chiếc tuốc nơ vít Q sử dụng để cạy phá tủ kính điện thoại tại cửa hàng của anh Phùng Công M. Sau khi thực hiện xong hành vi, Q đã bỏ lại chiếc tuốc nơ vít ở cửa hàng của anh M. Sau một thời gian, anh M sử dụng đã làm gãy chiếc tuốc nơ vít này nên đã vứt bỏ và không nhớ đã vứt bỏ ở đâu. Do đó, cơ quan CSĐT đã không thu giữ được.

Cơ quan CSĐT đã ra các Yêu cầu định giá tài sản số: 100/YC-CSĐT, ngày 05/09/2022 và số: 105/CSĐT, ngày 09/9/2022 để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B V định giá tài sản đối với số tài sản của anh Phùng Công M bị mất trộm ngày 04/09/2022.

Tại kết luận định giá tài sản số: 113, 114/KL- ĐGTS, ngày 16/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B V, kết luận:

- 03 (ba) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64 GB có giá trị là: 24.000.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64 GB có giá trị là: 8.000.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 64 GB có giá trị là: 8.000.000 đồng;
- 02 (hai) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, đều có màu xanh, dung lượng 64 GB có giá trị là: 26.000.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, dung lượng 64 GB có giá trị là: 13.000.000 đồng;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu vàng, dung lượng 64 GB có giá trị là: 7.500.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, màu trắng, dung lượng 64 GB có giá trị là: 7.500.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, dung lượng 64 GB có giá trị là: 10.000.000 đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen có giá trị là: 200.000 đồng;
- 01 (một) áo chống nắng nam bằng vải, màu đen có giá trị là: 50.000 đồng
- 01 (một) túi đeo chéo, bằng vải, màu ghi xám, hình vuông, kích thước 20x20cm có giá trị là: 30.000 đồng;
- 01 (một) bộ sạc Iphone màu trắng có giá trị là: 100.000 đồng.

Tổng trị giá 104.380.000 đồng

Như vậy, tổng giá trị số tài sản bị trộm cắp bao gồm cả số tiền 200.000 đồng Q lấy được tại cửa hàng của anh M là: 104.580.000 đồng.

Cơ quan CSĐT đã ra các Quyết định trưng cầu giám định các số: 352; 353/QĐ- CSĐT, ngày 09/9/2022 đề trưng cầu Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ công an giám định dấu vết đường vân trên 02 (hai) tấm kính đã thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường và giám định đoạn video anh Phùng Công M giao nộp ngày 04/09/2022. Tại bản Kết luận giám định số: 6026/KL- KTHS, ngày 21/10/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: “*Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung file video gửi giám định*” kèm theo kết luận giám định là bản ảnh trích xuất hình ảnh đối tượng trong video gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 6030/KL- KTHS, ngày 31/10/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: *Trên hai tấm kính phát hiện thấy 04 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định (ký hiệu từ 01 đến 04). Các dấu vân tay này với các dấu vân tay in trên chỉ bản ghi tên Phùng Công M (SN: 2003, HKTT: Thôn Đ P - C L - B V - Hà Nội) không phải của cùng một người. (Kèm theo kết luận là 01 bản ảnh của 04 dấu vân tay nêu trên).*

Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu tra cứu dấu vết vân tay hiện trường số: 01/ YC-CSĐT, ngày 16/11/2022 để yêu cầu Cục Hồ sơ nghiệp vụ (V06) - Bộ Công an tra cứu 04 dấu vết đường vân tay thu được trên tấm kính ở hiện trường vụ án (theo bản ảnh của C09 - BCA cung cấp) để xác định có trùng với dữ liệu do Cục V06 đang quản lý hay không?

Tại Thông báo kết quả tra cứu vân tay hiện trường số: 103963 /V06(TT), ngày 17/11/2022 của Cục V06 - Bộ Công an, kết luận: *Qua tra cứu Hệ thống nhận dạng vân tay tự động (VAFIS) và hồ sơ tàng thư nghiệp vụ do V06 quản lý, xác định: Các ảnh dấu vết ký hiệu 01 và 04 lần lượt đồng nhất với đường vân ngón cái và ngón trỏ bàn tay phải; các ảnh dấu vết ký hiệu 02 và 03 lần lượt đồng nhất với đường vân ngón nhẫn và ngón giữa bàn tay trái của người có thông tin lai lịch như sau:*

+ *Họ và tên: Trần Công Q* - *Sinh năm: 2001*

+ *Địa chỉ: C L - B V - Hà Nội*

+ *Họ tên cha: Trần Công Quyến* - *Họ tên mẹ: Lê Thị O*

+ *Số HSTW: 30786059A* - *CCCD số: 001201034397*

+ *Trần Công Q đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy: CA huyện Tân Sơn, Phú Thọ bắt ngày 17/01/2019, lập DCB số 020 ngày 25/01/2019; TAND huyện Tân Sơn, Phú Thọ xử tù có thời hạn 24 tháng (Bản án số 09/ST ngày 25/04/2019). Kèm theo thông báo kết quả tra cứu vân tay hiện trường là 01 bản photo chỉ bản mang tên Trần Công Q (SN: 2001, HKTT: Thôn Đ P - C L - B V - Hà Nội).*

Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 23/QĐ-CSĐT, ngày 25/11/2022 để trưng cầu Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ công an giám định bổ sung 04 dấu vết đường vân ghi trong Kết luận giám định số: 6030/KL-KTHS, ngày 31/10/2022 của Viện khoa học hình sự - BCA so sánh với các dấu vân tay in trong 01 bản photo chỉ bản mang tên Trần Công Q (SN: 2001, HKTT: Thôn Đ P - C L - B V - Hà Nội) do Cục Hồ sơ nghiệp vụ (V06) - Bộ Công an có phải là của cùng một người không? Tại Kết luận giám định số: 8029/KL-KTHS ngày

11/01/2003 của Viện khoa học hình sự BCA, kết luận: 04 dấu vết đường vân ghi trong Kết luận giám định số: 6030/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Viện khoa học hình sự - BCA với các dấu vân tay lần lượt in ở ô cái phải, giữa trái, út trái, trỏ phải in trên bản photo danh, chỉ bản ghi tên Trần Công Q, sinh ngày 07/05/2001, HKTT: C L - B V - Hà Nội là của cùng một người.

***Vật chứng vụ án:**

- Đối với 02 (hai) tấm kính trong suốt, đều có kích thước (60,5x129,5)cm được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Quá trình điều tra, xác định: 02 tấm kính trên là của anh Phùng Công M. Hai tấm kính có lưu giữ dấu vân tay của Trần Công Q trong quá trình Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại của anh M vào ngày 04/09/2022. Sau khi có Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự BCA, cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 76/QĐ-CSĐT, ngày 18/11/2022 để trao trả lại 02 tấm kính nêu trên cho anh Phùng Công M theo quy định.

- Đối với các vật chứng :

+ 01 (một) thanh kim loại có kích thước (582x2) cm có đầu dẹt thu giữ tại ban công tầng 2 cửa hàng của anh M. Quá trình điều tra, xác định: Thanh kim loại này có sẵn tại hiện trường vụ án. Q đã lấy thanh sắt này làm công cụ để cạy phá cửa ban công để đột nhập vào trộm cắp tài sản của anh Phùng Công M.

+01(một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, số Imei1: 357705107214796, Imei2: 357705107214840 do anh Vũ Trung K giao nộp. Quá trình điều tra, xác định: Chiếc điện thoại là tài sản Trần Công Q đã trộm cắp được tại cửa hàng điện thoại của anh Phùng Công M vào ngày 04/09/2022. Sau đó, Q cho anh Kiên để sử dụng.

Chuyển các vật chứng nêu trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video camera an ninh thu giữ tại cửa hàng điện thoại anh Phùng Công M (SN: 2003, trú tại: Đ P - C L - B V - Hà Nội) có hình ảnh Trần Công Q thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại

cửa hàng của anh Phùng Phùng Công M vào ngày 04/09/2022. Chuyển theo hồ sơ vụ án để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Về dân sự:**

Anh Phùng Công M yêu cầu Trần Công Q phải bồi thường số tiền 90.000.000 đồng. Ngày 14/02/2023, bà Lê Thị O là mẹ đẻ của Q đã tới gặp và đưa cho anh M số tiền 30.000.000 đồng để khắc phục hậu quả một phần cho Q. Anh M yêu cầu và đề nghị Trần Công Q phải tiếp tục bồi thường cho anh M số tiền 60.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 07/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã truy tố bị cáo Trần Công Q về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Công Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Công Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Công Q từ 04 đến 05 năm tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Công Q phải tiếp tục bồi thường cho anh Phùng Công M số tiền 30.000.000 đồng.
- Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - + Trả lại cho anh Phùng Công M: 01(một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, số Imei1: 357705107214796, Imei2: 357705107214840.
 - + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại có kích thước (582×2) cm
- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, khoảng 1 giờ 00', ngày 04/09/2022, bị cáo đã lén lút, cạy cửa đột nhập vào cửa hành bán điện thoại di động tại thôn H Đ, thị trấn T Đ, huyện B V, Hà Nội của anh Phùng Công M, trộm cắp 12 chiếc điện thoại di động các loại, 01 áo chống nắng năm bằng vải, 01 túi đen đeo chéo 01 (một) bộ sạc Iphone màu trắng và số tiền 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp được là 104.580.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Trần Công Q đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa phương.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo:

- Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2019 đã bị Tòa án nhân dân huyện T S tỉnh P T xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, khi phạm tội, bị cáo chưa thành niên, đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện bị cáo bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có phạt tù đối với bị cáo tương xứng với hành vi để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo không có công ăn việc làm, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phùng Công M yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 90.000.000đ bị cáo nhất trí nên công nhận sự thỏa thuận của các bên. Bà Lê Thị O là mẹ đẻ bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 60.000.000 đồng, buộc bị cáo Trần Công Q phải tiếp tục bồi thường cho anh Phùng Công M số tiền 30.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, số Imei1: 357705107214796, Imei2: 357705107214840 đây là tài sản hợp pháp của anh Phùng Công M nên áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự trả lại cho anh M. Đối với 01 (một) thanh kim loại có kích thước (582×2) cm có đầu dẹt thu giữ tại ban công tầng 2 cửa hàng của anh M, là công cụ để cạy phá cửa ban công để đột nhập vào trộm cắp tài sản thanh sắt không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với bà Lê Thị O, anh Đỗ Văn Đ, Lê Việt H, Đoàn Văn C, Phạm Văn T, Nguyễn Duy D và Vũ Trung K là những người đã mua những chiếc điện thoại của Q; được Q cho điện thoại; người mua xe máy và người đưa Q đi bán điện thoại. Họ không biết đây là tài sản do Q trộm cắp được mà có và sử dụng số tiền bán điện thoại trộm cắp được mà có nên không phải chịu nhiệm hình sự trong vụ án này.

- Đối với những chiếc điện thoại mà bị cáo đã bán cho những khách hàng lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT đã xác minh, truy tìm vật chứng nhưng không được nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Công Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47, 48 Bộ luật hình sự. Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. **Xử:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Công Q **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/12/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Công Q phải bồi thường cho anh Phùng Công M số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về vật chứng của vụ án:

- Trả lại cho anh Phùng Công M 01(một) chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen đã cũ nát, số Imei1: 357705107214796, Imei2: 357705107214840.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại có kích thước (582×2) cm có đầu dẹt thu giữ tại ban công tầng 2 cửa hàng của anh M.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa chi cục thi hành án dân sự huyện B V và Công an huyện B V ngày ngày 20 tháng 3 năm 2023)

5. Về án phí: Bị cáo Trần Công Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

6. Q kháng cáo: Bị cáo được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt được Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Người có Q lợi, ghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần Q lợi của mình trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đ

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đ